

Bản án số: 34 /2018/HS - ST
Ngày 07/9/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phụng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Tường Thị Tuyết

Bà Hoa Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Ông Cao Xuân Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 07/9/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/ 2018/ TLST- HS ngày 23/ 8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/ QĐXXST - HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn S**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/6/1977; tại xã M, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã M, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Giáy;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lò Văn Thành - Sinh năm: 1941 và con bà Vàng Thị Pan- Sinh năm: 1943;

Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn S:* Bà Hoàng Thị Diễm Hằng - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người làm chứng:* - Anh Lương Văn Kiên – Sinh năm: 1983

Trú tại: Thôn M, xã M, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 23/6/2018, Tổ công tác của Công an huyện Bát Xát đang làm nhiệm vụ tại thôn M, xã M, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì phát hiện, bắt quả tang đối với Lò Văn S về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm có: 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng đen bên trong có 10 gói giấy màu trắng có dòng kẻ và 03 gói giấy màu trắng trong các gói giấy này đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục, S khai nhận đó là số Heroine của S mua về để sử dụng và bán kiếm lời; tiền Việt Nam 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 ví da màu vàng nâu đã qua sử dụng.

Về nguồn gốc các gói Heroine bị thu giữ bị cáo Lò Văn S khai nhận: Vào khoảng 8 giờ 00 phút ngày 23/6/2018, Lò Văn S đang ở nhà tại thôn M, xã M, huyện Bát Xát thì nảy sinh ý định đi tìm mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời. Ngay lúc đó S cầm theo 1.000.000đ (một triệu đồng) rồi đi bộ từ nhà đến chợ M, huyện Bát Xát, khi đi đến góc chợ S gặp một người đàn ông dân tộc Dao không quen biết, S đi lại gần hỏi người đàn ông này “có hàng Heroine bán không?”, người này nói “có” và hỏi lại “mua bao nhiêu”, S nói mua 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và lấy tiền từ trong túi quần ra đưa cho người đàn ông đó, người đàn ông nhận tiền và bảo S đứng đợi rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng cầu M. Khoảng 20 phút sau, người đàn ông đó quay lại đưa cho S 01 gói nilon màu trắng trong có 03 gói nhỏ nilon màu trắng trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục, sau khi mở ra kiểm tra xong, S gói lại và cầm gói Heroine ở tay rồi đi về nhà, còn người đàn ông đó đi đâu S không biết. Về đến nhà, lúc đó không có ai ở nhà S liền đi lên gác xếp dùng dao lam và giấy trắng có dòng kẻ và giấy trắng không có dòng kẻ có sẵn ở trong nhà, cắt ra thành nhiều mảnh nhỏ rồi chia nhỏ số Heroine vừa mua được, sau đó dùng các mảnh giấy gói lại được 31 gói Heroine, còn 03 mảnh nilon màu trắng gói Heroine khi mua S cầm vút vào bếp lửa, lưỡi dao lam cùng những mảnh giấy thừa S vút vào đồng rác trước của nhà. Sau đó Lò Văn S cho 31 gói Heroine vừa chia được vào trong 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng đen rồi cho vào túi quần đang mặc và đi ra khu vực chợ M bán được 15 gói Heroine cho những người nghiện mà S không quen biết với số tiền là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Đến khoảng 16 giờ cùng ngày S đi về nhà và lấy 03 gói Heroine ra sử dụng, còn 13 gói Heroine S vẫn cất giấu trong vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng đen và để trong túi áo ngực bên trái đang mặc. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, cùng ngày S tiếp tục đem 13 gói Heroine còn lại đi ra khu vực chợ M để bán cho những người nghiện thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát

hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 25/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Trọng lượng của chất bột khô màu trắng vón cục trong 13 gói giấy trong đó có 10 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, 03 gói giấy màu trắng thu giữ của Lò Văn S ngày 23/6/2018 có trọng lượng là 0,5 (không phẩy năm) gam.

Tại kết luận giám định số: 138/ GĐMT ngày 26/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,5 (không phẩy năm) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lò Văn S ngày 23/6/2018 do Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bát Xát gửi đến giám định là Heroine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Lò Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đề nghị hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 02(Hai) năm đến 02(Hai) năm 06(Sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,37 (không phẩy ba mươi bảy) gam Heroine còn lại được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Lò Văn S có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 23/6/2018 tại thôn M, xã M, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và 01 vỏ bao thuốc là Vinataba màu vàng đen của bị cáo Lò Văn S.

Tạm giữ số tiền 200.000đ trong số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) thu giữ của bị cáo Lò Văn S để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) trả lại cho bị cáo Lò Văn S.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lò Văn S nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng của đại diện Viện kiểm sát, sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn S 02(Hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Bị cáo Lò Văn S nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn S khai nhận: Ngày 23/6/2018 bị cáo Lò Văn S đã đi mua 0,5 gam Heroine về để sử dụng và bán kiếm lời, khi bị cáo Lò Văn S đang trên đường đi bán thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi mua bán 0,5(không phải năm) gam Heroine của bị cáo Lò Văn S đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251- Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Theo lời khai của bị cáo Lò Văn S, số Heroine bị thu giữ ngày 23/6/2018 là do bị cáo Lò Văn S đã mua của một người đàn ông dân tộc Dao, khoảng 30 tuổi, bị cáo Lò Văn S không biết tên, tuổi, địa chỉ. Vì vậy, cơ quan điều tra không chứng minh làm rõ được.

Ngoài ra bị cáo Lò Văn S còn khai nhận ngày 23/6/2018 bị cáo Lò Văn S đã sử dụng hết 03 gói Heroine tại nhà mình, đã bán 15 gói Heroine cho những người nghiện ma túy được số tiền 750.000đ. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo Lò Văn S, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, nên Cơ quan điều tra không chứng minh làm rõ được. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý bị cáo Lò Văn S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tình tiết phạm tội nhiều lần.

[4] Về vật chứng của vụ án: Số lượng 0,5 (không phẩy năm) gam Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,13 (không phẩy mười ba) gam Heroine đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại: 0,37 (không phẩy ba mươi bảy) gam Heroine. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 vỏ bao thuốc là Vinataba màu vàng đen. Bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền: 1.000.000đ (một triệu đồng) đã thu giữ của bị cáo Lò Văn S. Theo lời khai của bị cáo Lò Văn S thì trong số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) có 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền do bị cáo Lò Văn S đã bán ma túy trước đó mà có, số tiền còn lại 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo Lò Văn S. Do duy nhất chỉ có lời khai của bị cáo Lò Văn S ngoài ra không có tài liệu nào khác để chứng minh nên không đủ chứng cứ để kết luận số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là do bị cáo Lò Văn S bán ma túy mà có. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo Lò Văn S còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy, cần tạm giữ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) trả lại cho bị cáo Lò Văn S.

Đối với 01 ví giả da màu nâu không phải là vật chứng của vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã trả lại cho bị cáo Lò Văn S.

Theo lời khai của bị cáo Lò Văn S ngày 23/6/2018 bị cáo Lò Văn S đã dùng 01 lưỡi dao lam và những mảnh giấy dùng để chia và gói Heroine, bị cáo Lò Văn S đã vứt lưỡi dao lam và những mảnh giấy còn lại ở đồng rác phía trước cửa nhà còn 03 mảnh nilon đã gói Heroine khi mua bị cáo Lò Văn S cho vào bếp, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không thu giữ được.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lò Văn S** phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251- Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn S 02(Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 23/6/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,37 (không phẩy ba mươi bảy) gam Heroine còn lại được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Lò Văn S có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 23/6/2018 tại thôn M, xã M, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và 01 vỏ bao thuốc là Vinataba màu vàng đen của bị cáo Lò Văn S.

Tạm giữ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) trong số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) thu giữ của bị cáo Lò Văn S để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) trả lại cho bị cáo Lò Văn S.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lò Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Sở tư pháp;
- TGPL;
- T.H.A;
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kim Phụng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Sở tư pháp;
- TGPL;
- T.H.A;
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kim Phụng

